TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------
Số:387/2020/QĐST-HNGĐ	G, ngày 28 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 47, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 388/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, về việc: *Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 6, thôn T, xã V, huyện G, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*: Giao con chung là cháu Nguyễn Vũ V, sinh ngày 22/3/2006 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Vũ Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Hiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0005534 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Vũ Thị H số tiền 150.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cồ Khắc Đam